TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2024/HS-ST
Ngày 09-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Thái** và Bà **Trần Ngọc Ánh**

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D, sinh ngày 27/4/1994 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: 9/232A, Tổ 1, khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh K; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và bà Lê Thị M, sinh năm 1966; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân bị cáo: Vào ngày 21/10/2022 bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về tội "Trộm cắp tài sản" với số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người tham gia tố tụng khác:

1/ Bà **Nguyễn Thị B**, là người làm chứng (vắng mặt)

2/ Chị **Trương Thị C**, là người làm chứng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 17/02/2024, Nguyễn Thanh D cùng người bạn quen ngoài xã hội tên Tèo (không rõ nhân thân) sử dụng ma túy tại khu vực vắng người gần nhà D thuộc phường V, thành phố R, tỉnh K. Sau khi sử dụng ma túy xong thì Tèo điều khiển xe mô tô chở D đi từ Rạch Giá đến Cảng cá Tắc Cậu để chơi. Trên đường đi, Tèo đưa cho D 01 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền đỏ, kích thước 7.5cm x 04cm và 01 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền đỏ, kích thước 0.3cm x 4.1cm, bên trong 02 bịch nylon này có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất. D biết 02 bịch nylon này chứa chất ma túy, Tèo nhờ D giữ giùm. D đồng ý, nên lấy 02 bịch nylon cất giấu vào trong túi quần Jean (túi phía trước, bên trái) D đang mặc. Khi đến khu vực trước nhà người dân thuộc ấp Minh Phong, xã Bình An thì Tèo cho D xuống xe ngồi đợi Tèo đi mua card điện thoại. Khi Tèo quay lại thì có lực lượng Công an đến kiểm tra, khám xét trên người D thu giữ 02 bịch nylon có đặc điểm nêu trên. D thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 149/KL-KTHS ngày 23/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau: "Nhiều hạt tinh thế, màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,6999 gam".

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Tại bản cáo trạng số: 63/CT-VKS-CT ngày 27/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh D** từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 02 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền đỏ, có kích thước lần lượt là 7,5 cm x 04 cm; 03 cm x 4,1 cm. Bên trong 02 bịch nylon này có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất. Sau khi niêm phong gửi giám định, đã được niêm phong

trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 140/2024, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Trần Hồng Lạc và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Nguyễn Thanh D là đối tượng nghiện ma tuý. Vào khoảng 14 giờ, ngày 17/02/2024 tại ấp Minh Phong, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang lực lượng Công an phát hiện D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện D đang tàng trữ 1,6999 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi quần Jean phía trước, bên trái của D đang mặc nên tiến hành lập biên bản bắt quả tang. Đối chiếu với quy định pháp luật thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tàng trữ cũng như sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Nhưng vì nghiện và để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý tàng trữ 1,6999gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật và đây là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn

xã hội khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện vào năm 2022 bị cáo đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình là phù hợp.

5 Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 02 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền đỏ, có kích thước lần lượt là 7,5 cm x 04 cm; 03 cm x 4,1 cm. Bên trong 02 bịch nylon này có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất. Sau khi niêm phong gửi giám định, đã được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 140/2024, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Trần Hồng Lạc và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu đây là chất ma túy còn lại sau khi giám định và là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

[7] Về những vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Tèo thì theo lời khai của D, Tèo là người đưa ma tuý cho D. Tuy nhiên, do chỉ có D nhất lời khai của D và hiện tại Tèo đã bỏ khỏi địa phương chưa xác định được đi đâu nên chưa làm việc được. Do đó, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh D 01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/02/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh D 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 02 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền đỏ, có kích thước lần lượt là 7,5 cm x 04 cm; 03 cm x 4,1 cm. Bên trong 02 bịch nylon này có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất. Sau khi niêm phong gửi giám định, đã được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 140/2024, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Trần Hồng Lạc và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định đựng trong hai bịch nylon và bao gói đựng mẫu, theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 48/QĐ-VKS-CT ngày 27/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thanh D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo Nguyễn Thanh D;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong